

**Phần I (6,5 điểm)**

"*Bài thơ về tiểu đội xe không kính*" là tác phẩm tiêu biểu của Phạm Tiến Duật và thơ ca chống Mĩ.

1. Bài thơ được sáng tác năm nào? Nhan đề bài thơ có gì khác lạ?
2. Ở đoạn thơ thứ nhất, tác giả viết:

*"Ung dung buồng lái ta ngồi,  
Nhìn đất, nhìn trời, nhìn thẳng."*

Hình ảnh người lính lái xe đã được phác họa bằng những biện pháp tu từ nào trong hai câu thơ trên? Nếu ngắn gọn tác dụng?

3. Viết một đoạn văn khoảng 12 câu theo cách lập luận tổng hợp - phân tích - tổng hợp làm rõ hình ảnh người lính lái xe ở khổ thơ dưới đây, trong đó có sử dụng thành phần khởi ngữ và một câu phủ định (Gạch dưới, chú thích rõ khởi ngữ và câu phủ định).

*"Không có kính, rồi xe không có đèn,  
Không có mui xe, thùng xe có xước,  
Xe vẫn chạy vì miền Nam phía trước:  
Chỉ cần trong xe có một trái tim."*

4. Nêu tên một bài thơ khác trong chương trình Ngữ văn 9 viết về người lính thời kì đầu kháng chiến chống Pháp, ghi rõ tên tác giả.

**Phần II (3,5 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*"Ba má và các em yêu thương, ở ngoài đó ba má và các em làm sao thấy hết được cuộc sống ở đây. Cuộc sống vô cùng anh dũng, vô cùng gian nan, chết chóc hy sinh còn dễ dàng hơn ăn một bữa cơm. Vậy mà, người ta vẫn bền gan chiến đấu. Con cũng là một trong muôn nghìn người đó, con sống chiến đấu và nghĩ rằng mình sẽ ngã xuống vì ngày mai của dân tộc. Ngày mai trong tiếng ca khải hoàn sẽ không có con đâu. Con tự hào vì đã dâng trọn đời mình cho Tổ quốc."*

(Trích Nhật ký Đặng Thùy Trâm, NXB Hội Nhà văn, 2016, tr.160)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.
2. Theo em, điều gì khiến cho Thùy Trâm và những người đồng đội của mình "vẫn bền gan chiến đấu" dù cuộc sống nơi chiến trường "vô cùng gian nan, chết chóc hy sinh"?
3. Từ hình ảnh của liệt sĩ, bác sĩ Đặng Thùy Trâm trong những dòng nhật kí trên cùng với những hiểu biết về xã hội, hãy viết một đoạn văn nghị luận khoảng 2/3 trang giấy thi, trình bày suy nghĩ của em về những hi sinh thầm lặng của các y, bác sĩ trên mặt trận chống dịch Co-vid 19 hiện nay.

Hết

Ghi chú: Điểm phần I: 1 (1,0 điểm), 2 (1,0 điểm), 3 (3,5 điểm), 4 (1,0 điểm)

Điểm phần II: 1 (0,5 điểm), 2 (1,0 điểm), 3 (2,0 điểm)

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

**A. Hướng dẫn chung**

Giám khảo cần nắm vững **Đáp án - thang điểm** để đánh giá tổng quát bài làm của thí sinh, tránh đếm ý cho điểm; cần chủ động, linh hoạt trong quá trình chấm. Việc chi tiết hóa điểm số của các câu (nếu có) phải được thống nhất trong Tổ chấm thi và bảo đảm không sai lệch với tổng điểm của mỗi câu. Bài thi được chấm theo thang điểm 10, lẻ đến 0,25; không làm tròn số.

**B. Hướng dẫn cụ thể**

**Phần I (6,5 điểm)**

NỘI DUNG		Điểm
Câu 1 1,0 điểm	Năm sáng tác bài thơ: 1969.	0,5
	Nhan đề dài, tương chừng thừa ra hai chữ <i>bài thơ</i> thể hiện <i>cách nhìn</i> và <i>cách khai thác hiện thực của nhà thơ</i> : ông không chỉ khai thác hiện thực khốc liệt của chiến tranh mà còn khai thác chất thơ của hiện thực đó - chất thơ của tuổi trẻ Việt Nam hiên ngang, dũng cảm, vượt lên những thiếu thốn, gian khổ.	0,5
Câu 2 1,0 điểm	- Nghệ thuật: đảo ngữ và điệp ngữ, liệt kê.	0,5
	- Tác dụng: + Đảo: nhấn mạnh tư thế hiên ngang, ung dung của những người lính lái xe.	0,25
	+ Điệp ngữ kết hợp với liệt kê: • Tạo nên nhịp điệu thơ chắc khỏe, rắn rỏi; • Cho thấy cái nhìn bao quát, làm chủ hoàn cảnh: người lính nhìn khắp trời cao, đất rộng, nhìn thẳng vào con đường phía trước.	0,25
Câu 3 3,5 điểm	- Nội dung: Bám sát ngữ liệu, khai thác hiệu quả các tín hiệu nghệ thuật (từ ngữ, hình ảnh, ngắt nhịp, biện pháp tu từ ...) làm rõ hình ảnh người chiến sĩ lái xe: + Hoàn cảnh: Họ lái những chiếc xe: không kính, không đèn, không mui, thùng xe có xước vượt qua bao khó khăn, gian khổ "bụi phun", "mưa tuôn, mưa xối", "bom rơi"; + Ở những khổ trước ta đã thấy tư thế ung dung, hiên ngang, lạc quan yêu đời của những chàng lái xe trẻ trung, tinh nghịch. Đến khổ thơ cuối này vẻ đẹp của họ được khắc họa rõ nét qua hình ảnh "trái tim". Đó là hình ảnh hoán dụ chỉ những người lính lái xe với trái tim yêu nước nồng nàn, ý chí giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước; => Vẻ đẹp tiêu biểu của tuổi trẻ Việt Nam thời chống Mĩ. + Nêu bài học nhận thức và hành động. <i>Nếu bài làm chỉ diễn xuôi đoạn thơ mà không chú ý khai thác nội dung trên cơ sở các tín hiệu nghệ thuật, giám khảo không cho quá 0,75 điểm.</i>	2,0
	- Hình thức:	

	+ Đảm bảo dung lượng, có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý ; không mắc lỗi chính tả, ngữ pháp; + Dùng đoạn văn TPH (0,5 điểm); có sử dụng thành phần khởi ngữ (0,25 điểm), có câu phủ định (0,25 điểm) (Gạch dưới, chú thích rõ).	0,5 1,0
Câu 4 1,0 điểm	- Đồng chí - Chính Hữu	0,5 0,5

**Phần II (3,5 điểm)**

Câu 1 0,5 điểm	- Xác định đúng phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm.	0,5
Câu 2 1,0 điểm	- Khát vọng và có niềm tin về một đất nước hòa bình, thống nhất; - Lòng căm thù sâu sắc đối với kẻ thù, sẵn sàng chiến đấu hi sinh vì Tổ quốc. ....	0,5 0,5
Câu 3 2,0 điểm	<p>* Nội dung: Học sinh đảm bảo những ý cơ bản sau:</p> <p>- Dẫn dắt và nêu vấn đề nghị luận : những hi sinh thầm lặng của các y, bác sĩ trên mặt trận chống dịch Co-vid 19 hiện nay;</p> <p>- Khái niệm : Sự hi sinh thầm lặng là biểu hiện cao đẹp của tình yêu thương, người biết hi sinh thầm lặng sẽ nhận về mình thiệt thòi, thậm chí hi sinh cả tính mạng đem đến hạnh phúc, tốt đẹp cho mọi người;</p> <p>- Biểu hiện:</p> <p>+ Phải đối mặt với nhiều rủi ro và nguy hiểm khi chính bản thân mình cũng có thể nhiễm bệnh ; phải chịu đựng nóng bức, giá lạnh, bất tiện, thiếu thốn ; phải tự cách li, sống xa gia đình, phải hi sinh hạnh phúc riêng tư ...</p> <p>+ Nhưng họ vẫn kiên trì bám trụ trên trận địa của mình, kiên quyết đẩy lùi và chiến thắng dịch bệnh ...</p> <p>=&gt; Thành công trong chống dịch của Việt Nam đã khiến cho thế giới phải ca ngợi, khâm phục. Đóng góp vào thành công đó có phần công lao không nhỏ của các y, bác sĩ vừa giỏi chuyên môn vừa có trái tim nhân ái.</p> <p>- Phê phán;</p> <p>- Liên hệ rút ra bài học nhận thức và hành động : Xúc động, khâm phục và biết ơn ; luôn ở bên, đồng hành với họ ; có ý thức giữ gìn, nâng cao sức khỏe bản thân ; tuyên truyền việc phòng chống dịch...</p>	1,5
	<p>* Hình thức: Đảm bảo dung lượng 2/3 trang giấy thi, dùng kiểu văn nghị luận, có sự kết hợp các phương thức biểu đạt, có trình tự mạch lạc, diễn đạt rõ ý.</p> <p><i>Lưu ý: Khuyến khích thí sinh có suy nghĩ riêng, tuy nhiên phải li giải hợp lí, thuyết phục. Không cho điểm bài làm có suy nghĩ lệch lạc, tiêu cực.</i></p>	0,5

HẾT